

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Khanh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trí Dũng
Ông Nguyễn Đức Cường

- *Thư ký phiên toà:* Bà Hà Thị Tuyết Mai - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Doan Hùng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Doan Hùng tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Doan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Văn T** - Sinh ngày: 01/8/1978.

ĐKHKTT: Khu N, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu L Xuyên, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Đào Văn N (đã chết); Con bà: Phan Thị T, sinh năm 1955; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1977; Con: 03 (Lớn sinh năm 1997; nhỏ sinh năm 2007); Tiền án: 0; Tiền sự: 01: Tại quyết định số 01/QĐ-TA ngày 30/10/2020 Tòa án nhân dân huyện Doan Hùng quyết định áp dụng biện xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Văn T trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1974. Địa chỉ: Khu B, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 10/6/2022, tại đường bê tông liên khu thuộc khu L, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ Tổ công tác của Công an huyện Doan Hùng, tỉnh Phú Thọ tiến hành tuần tra phát hiện Đào Văn T, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú tại khu N, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi tàng trữ 08 gói nhỏ có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy hai mặt đều màu trắng trong đó có một mặt có in chữ, bên trong

chứa chất bột cục màu trắng. T khai nhận 08 gói trên đều chứa ma túy Heroine T tàng trữ nhằm mục đích để bán cho người khác. Tổ công tác của Công an huyện Đoan Hùng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Văn T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ các vật chứng gồm:

- 08 gói nhỏ có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy hai mặt đều màu trắng trong đó có một mặt có in chữ, bên trong chứa chất bột cục màu trắng (có biên bản niêm phong kèm theo);

- 01 Đ thoại di động Mastel kèm sim số 0346129420;

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.500.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn T tại khu L, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột cục màu trắng thu giữ của Đào Văn T. Tại bản Kết luận giám định số 760/KL-KTHS ngày 13/6/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 08 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,588 gam.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,415 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy bên ngoài có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong tại các mép dán.

Quá trình điều tra xác định Phạm Văn Đ, sinh năm 1974, trú tại khu B, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ là người nghiện ma túy, qua mối quan hệ xã hội đã quen biết với Đào Văn T và cho nhau số Đ thoại để liên lạc. Tại cơ quan điều tra Đào Văn T khai từ trước đến nay đã bán ma túy 02 lần cho Phạm Văn Đ, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ, ngày 09/6/2022 khi Đào Văn T đang ở nhà thuộc khu L, xã H, huyện Đ thì nhận được Đ thoại từ số 0327.590.894 của Phạm Văn Đ gọi đến số 0346.129.420 lắp trên Đ thoại Mastel của T hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy Heroine. T đồng ý và hẹn Đoàn đến gần nhà T để giao dịch. Sau đó T cầm theo 01 gói Heroine có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy hai mặt đều màu trắng, một mặt in chữ bên trong gói chứa Heroine rồi đi bộ ra cổng cách khoảng 20m thì gặp Đoàn. T bảo Đoàn đi dịch vào trong ngõ gần cổng nhà anh Bạch T C, sinh năm 1974 là hàng xóm nhà T. Tại đây T đưa cho Đoàn 01 gói ma túy và nhận 300.000 đồng rồi quay về nhà. Sau khi mua được ma túy của T Đoàn đã đem về nhà và sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức tiêm chích qua đường mạch máu vào cơ thể.

Lần thứ hai: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/6/2022 Đoàn tiếp tục dùng Đ thoại di động gọi cho Đào Văn T để hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy. T đồng ý và hẹn Đoàn đến khu vực cổng nhà anh C để giao nhận ma túy. Sau đó T mang theo 01 gói ma túy Heroine có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy hai mặt đều màu trắng, một mặt in chữ bên trong có chứa Heroine đi đến cổng nhà anh C thì gặp Đoàn. Tại đây, T

đưa cho Đoàn 01 gói ma túy và nhận 300.000 đồng rồi quay về nhà. Sau khi mua được ma túy của T Đoàn đã đem về nhà và sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức tiêm chích qua đường mạch máu vào cơ thể.

Đến khoảng 15 giờ ngày 10/6/2022, tại đường liên khu thuộc khu L, xã H, huyện Đ Đào Văn T có hành vi tàng trữ 08 gói ma túy Heroine nhằm mục đích tìm người mua để bán nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị Tổ công tác Công an huyện Đoan Hùng phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy Đào Văn T tàng trữ nhằm mục đích để bán và số ma túy đã bán cho Phạm Văn Đ như trên là do T mua được của một người nam giới tên Đ (không rõ họ tên đệm, địa chỉ) vào ngày 08/6/2022 tại khu vực ven đường Quốc lộ 70 thuộc địa phận huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái với giá 1.500.000 đồng được 01 gói Heroine có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh nilon màu đen, bên trong có chứa ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy của Đ, T đã sử dụng hết cho bản thân khoảng một nửa số ma túy trên, số còn lại T chia thành 10 gói nhỏ đều có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy hai mặt đều màu trắng, một mặt in chữ bên trong gói chứa Heroine trong đó 02 gói đã bán cho Phạm Văn Đ vào ngày 09/6 và ngày 10/6/2022; 08 gói còn lại chưa kịp bán cho ai thì bị Tổ công tác Công an huyện Đoan Hùng thu giữ như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Đào Văn T, Cơ quan điều tra công an huyện Đoan Hùng đã ghi lời khai Phạm Văn Đ và tiến hành đối chất giữa Đào Văn T với Phạm Văn Đ. Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn Đ thừa nhận bản thân đã 02 lần mua ma túy của Đào Văn T vào ngày 09/6 và ngày 10/6/2022 như đã nêu trên, sau khi mua được ma túy Đoàn đều đã đem về nhà ở khu Bằng Tường, xã Phú Lâm, huyện Đoan Hùng sử dụng hết cho bản thân đồng thời giao nộp 01 Đ thoại di động Mastel kèm sim số 0327.590.894.

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS-ĐH ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Đào Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ Điểm b khoản 2 điều 251, điểm r, s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Văn T từ: 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 10/6/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 bì niêm phong số 760/KLGD bên trong chứa 0,45 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 sim số 0346.129.420 của Đào Văn T; 01 sim số 0327.590.894 của Phạm Văn Đ.

+ Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước : 01 Đ thoại di động nhãn hiệu Mastel của Đào Văn T; 01 Đ thoại di động Mastel của Phạm Văn Đ.

+ Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Đào Văn T.

+ Trả lại cho bị cáo Đào Văn T số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng)

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là phù hợp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của đối tượng mua ma túy, người làm chứng, thời gian, địa điểm, kết luận giám định, vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 09/6/2022 và 10/6/2022 tại khu L, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Đào Văn T đã hai lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho Phạm Văn Đ mỗi lần 1 gói ma túy thu tổng số tiền 600.000 đồng. Ngày 10/6/2022 tại khu L, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ bị cáo Đào Văn T tiếp tục có hành vi tàng trữ 0,588 gam ma túy Heroine nhằm mục đích để bán nhưng chưa kịp thực hiện thì bị phát hiện, thu giữ. Hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy của bị cáo T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng truy tố bị cáo Đào Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên nhân thân bị cáo đã có tiền sự, bị Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng quyết định áp dụng biện xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn Đ. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên khi xét xử cần xem xét cho bị cáo hưởng mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, theo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bì niêm phong số: 760/KLGĐ bên trong chứa 0,45 gam Heroine còn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 sim số 0346.129.420 của Đào Văn T; 01 sim số 0327.590.894 của Phạm Văn Đ do sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với 01 Đ thoại di động nhãn hiệu Mastel của Đào Văn T; 01 Đ thoại di động Mastel của Phạm Văn Đ, là phương tiện công cụ dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp

+ Đối với số tiền 600.000 đồng thu của bị cáo Đào Văn T, là tiền thu lời từ việc bán ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền 900.000 đồng thu của bị cáo Đào Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với người nam giới tên Đ đã bán ma túy cho bị cáo Đào Văn T vào ngày 08/6/2022, do không rõ tên tuổi địa chỉ của Đ. Vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ sẽ xử lý sau, là phù hợp.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đào Văn T và Phạm Văn Đ Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đoan Hùng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

+ Căn cứ: Điểm b khoản 2 điều 251, điểm r, s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đào Văn T: 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 10/6/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, Điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ : 01 bì giấy niêm phong số 760/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong chứa 0,45 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 sim số 0346.129.420 của Đào Văn T; 01 sim số 0327.590.894 của Phạm Văn Đ.

+ Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước : 01 Đ thoại di động nhãn hiệu Mastel, đã qua sử dụng, số IMEI1: 301014167343976, IMEI2: 3010144167343984 của Đào Văn T; 01 Đ thoại di động nhãn hiệu Mastel, đã qua sử dụng, số IMEI1: 352377065641017, IMEI2: 352377065641025 của Phạm Văn Đ.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Đào Văn T.

+ Trả lại cho bị cáo Đào Văn T số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

(Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng).

3. Về án phí : Áp dụng Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp Phú Thọ;
- VKS ND huyện, tỉnh;
- Công an huyện;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H;
- Bị cáo, người có QLNVLQ
- Lưu HSVA; VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khanh